|  |  |
| --- | --- |
| **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**  **TỈNH HÀ TĨNH**  Số: 260/BC-HĐND | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 7 năm 2021* |

**BÁO CÁO**

**Thẩm tra Tờ trình và Dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2021**

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định và phân công của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, Ban Kinh tế - Ngân sách báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh kết quả thẩm tra Tờ trình số 259/TTr-UBND ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh và dự thảo Nghị quyết thông qua danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2021, như sau:

**1. Căn cứ pháp lý, sự cần thiết và thẩm quyền ban hành**

Theo Luật Đất đai năm 2013[[1]](#footnote-1), Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi và chuyển mục đích sử dụng đất hàng năm được lập và trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định vào kỳ họp cuối năm trước khi phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện. Tuy vậy, do tính cấp bách để triển khai các dự án đầu tư nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế xã hội, Ủy ban nhân dân tỉnh lập Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2021, trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét quyết định là cần thiết, đúng thẩm quyền và có đầy đủ căn cứ pháp lý[[2]](#footnote-2).

**2. Về nội dung Tờ trình và dự thảo Nghị quyết**

Ban Kinh tế - Ngân sách nhận thấy: Một số công trình, dự án trong danh mục cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất còn thiếu căn cứ pháp lý[[3]](#footnote-3); một số dự án không ghi đầy đủ thông tin (số và nội dung văn bản, ngày, tháng năm, đơn vị ban hành…)[[4]](#footnote-4); một số nội dung trong danh mục không làm rõ tên công trình dự án theo chủ trương đầu tư, thiếu địa chỉ cụ thể (phải chi tiết đến cấp thôn)…

Bên cạnh đó, việc xây dựng kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp tỉnh cấp huyện chưa gắn với kế hoạch đầu tư, dẫn đến tình trạng trong 06 tháng đầu năm 2021 phải bổ sung nhiều lần, với nhiều công trình, dự án (Tại kỳ họp thứ 21 đã bổ sung thu hồi 06 công trình, dự án; chuyển mục đích sử dụng đất 02 công trình, dự án và tại kỳ họp lần này đề xuất bổ sung 220 công trình, dự án cần thu hồi; 202 công trình, dự án cần chuyển mục đích sử dụng đất).

Từ những phân tích nêu trên, Ban Kinh tế - Ngân sách đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh quan tâm một số vấn đề sau:

(1) Bổ sung vào phụ lục nghị quyết đối với các dự án còn thiếu thông tin; rà soát, chưa đưa vào danh mục thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất trình tại kỳ họp lần này đối với những dự án chưa đủ căn cứ pháp lý và chưa thực sự cấp bách.

(2) Đánh giá kết quả thực hiện danh mục thu hồi, chuyển mục đích sử dụng đất 06 tháng đầu năm 2021; nâng cao trách nhiệm của cấp xã, cấp huyện, phát huy vai trò tham mưu, thẩm định của sở Tài nguyên và Môi trường trong việc đề xuất, tổng hợp.

(3) Rà soát các dự án đã được Hội đồng nhân dân tỉnh đưa vào kế hoạch phải thu hồi để thực hiện dự án hoặc phải chuyển mục đích sử dụng đất nhưng sau 03 năm chưa có quyết định thu hồi đất hoặc chưa được phép chuyển mục đích sử dụng đất, trình Hội đồng nhân dân tỉnh điều chỉnh, hủy bỏ việc thu hồi hoặc chuyển mục đích theo quy định tại Khoản 3 Điều 49, Luật Đất đai 2013.

(4) Kiểm tra tính chính xác về diện tích cần thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất của các công trình, dự án, tránh trường hợp sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành nghị quyết phải điều chỉnh, bổ sung.

(5) Theo dự kiến, tổng dự toán nguồn kinh phí thực hiện bồi thường, GPMB khi thu hồi đất là5.420,61tỷ đồng[[5]](#footnote-5), Ủy ban nhân dân tỉnh cần xây dựng các giải pháp huy động nguồn lực để tổ chức thực hiện đúng tiến độ đề ra, nhất là rà soát, cân đối nguồn ngân sách theo khái toán.

Trên đây là kết quả thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách về Tờ trình vàdự thảo Nghị quyết thông qua Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất và chuyển mục đích sử dụng đất (bổ sung) năm 2021, kính trình Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| *Nơi nhận:*- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;- UBND tỉnh; UBMTTQ tỉnh;- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XVIII;- Các đại biểu tham dự kỳ họp thứ 2;- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;- Lưu: VT, HĐ5. | **TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH**  **TRƯỞNG BAN**  **Nguyễn Thị Thúy Nga** |

1. Việc xem xét, thông qua nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ theo điểm b, khoản 1 Điều 58 và danh mục các dự án thu hồi đất theo quy định tại khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai năm 2013 và khoản 8 điều 2 Nghị định số 01/2017/NĐ-CP sửa đổi nghị định hướng dẫn Luật đất đai. [↑](#footnote-ref-1)
2. 2 Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 30/5/2013 về Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020 và kế hoạch sử dụng đất 5 năm đầu kỳ (2011-2015) tỉnh Hà Tĩnh, [Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13/4/2015 về quản lý, sử dụng đất trồng lúa](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Nghi-dinh-42-2012-ND-CP-quan-ly-su-dung-dat-trong-lua-139112.aspx), [Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 hướng dẫn thi hành Luật Đất đai](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Nghi-dinh-43-2014-ND-CP-huong-dan-thi-hanh-Luat-Dat-dai-230680.aspx) của Chính phủ; [Công văn số 3185/BTNMT-TCQLĐĐ 14/6/2021 về việc chuyển mục đích sử dụng đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ, đất rừng đặc dụng để thực hiện dự án tại các địa phương của Bộ Tài nguyên và Môi trường; Quyết định số 1786/QĐ-TTg ngày 27/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về việc Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Hà Tĩnh đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2050.](http://thuvienphapluat.vn/van-ban/Bat-dong-san/Thong-tu-30-2014-TT-BTNMT-ho-so-giao-cho-thue-chuyen-muc-dich-su-dung-thu-hoi-dat-239132.aspx).. [↑](#footnote-ref-2)
3. Dự án: Mở rộng Giáo họ cây Bàng; Nhà máy sản xuất ô tô và linh phụ kiện kết hợp cảng biển tại Khu Kinh tế Vũng Áng, Dự án Nhà máy sản xuất găng tay cao su… [↑](#footnote-ref-3)
4. Dự án: Mương thoát nước tổ dân phố Hòa Linh; Quy hoạch đất sản xuất kinh doanh vùng Đồng Lê; Quy hoạch khu thể thao thôn Tân Lệ… [↑](#footnote-ref-4)
5. Trong đó ngân sách Trung ương 70,31 tỷ đồng, ngân sách tỉnh480,73tỷ đồng, ngân sách cấp huyện181,63 tỷ đồng, ngân sách xã70,11tỷ đồng; doanh nghiệp, xã hội hóa 4.617,83tỷ đồng. [↑](#footnote-ref-5)